| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 77/2022/HS-PT
Ngày: 01 - 3 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

*Các Thẩm phán:* Bà Huỳnh Kim Oanh.

Ông Ngô Tấn Lợi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 152/2021/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thành P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Thành P, sinh năm 1971 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Huỳnh Kim Đ2; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Cao Minh T là Luật sư Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số 5xx, ấp H, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Ngô Thị Đ1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp H, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

Ngoài ra không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị hại Dương Văn Đ và bị cáo Nguyễn Thành P, chị Ngô Thị Đ1 (là vợ của bị cáo P) cùng cư trú ấp H, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất.

Khoảng 07 giờ ngày 07/4/2020, khi bị cáo P và chị Đ1 đang cắt cỏ trên phần đất đang tranh chấp tại ấp H, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp thì bị hại Đ đi chợ về ngang nên lớn tiếng nói "Tao không cho mày cắt sao mày cắt". Bị cáo P trả lời "Sao ông cho người ta cắt được mà tôi cắt không được" nên bị hại Đ nói tục "Mày ở đó hơi tao đánh C.M Mày đó", rồi điều khiển xe chạy về nhà. Một lúc sau, bị hại Đ lấy cây tầm vông dài 134cm, đường kính 3cm, cân nặng 490 gam mang theo đi ra nơi bị cáo P đang ôm cỏ đã cắt để lên xe đang đậu tại lề lộ 852B, vừa đi bị hại Đ vừa chửi tục "Đ.M tao ra Mày biết tay tao".

Khi đến nơi bị cáo P đứng, bị hại Đ ném bỏ cây tầm vông và cự cãi với bị cáo P được một lúc thì xảy ra xô xát nhau. Lúc này chị Đ1 đang đứng trong đám bắp gần đó thấy hai bên cự cãi nên chạy đến thì thấy bị cáo P đang nằm ngữa dưới lộ, bị hại Đ thì ngồi trên người bị cáo P dùng tay đánh vào vùng đầu và mặt của bị cáo P, chị Đ1 la lớn "Trời ơi, Mày buông Ổng ra coi, làm gì Mày đánh Ổng dữ vậy", chị Đ1 thấy vậy nhặt cây tầm vông do bị hại Đ mang ra ném gần đó đánh một cái từ trên xuống trúng vào vùng lưng (Vị trí ngay vai phải) của bị hại Đ một cái để giải vây cho chồng. Theo lời khai của chị Đ1 định đánh tiếp cái thứ hai thì bị hại Đ bỏ bị cáo P ra đứng lên quay lại phía sau đối diện với chị Đ1 chụp được cây tầm vông giật lại nhưng chưa được thì lúc này bị cáo P đứng lên được nên cùng chị Đ1 giật lấy cây tầm vông từ tay của bị hại Đ. Cả hai bên xô đẩy làm bị hại Đ bị té xuống lộ, lúc này chị Đ1 và bị hại Đ buông cây ra không giằng co nữa, chị Đ1 lùi ra và lớn tiếng kêu mọi người vào can ngăn chứ không tiếp tục cùng bị cáo P đánh nhau với bị hại Đ nữa. Theo lời khai của bị cáo P và chị Đ1, khi bị hại Đ vừa đứng lên thì bị cáo P cầm cây tầm vông vừa giật được đánh ngang 01 cái vào vùng hông của bị hại Đ thì nghe bị hại Đ la lên "Chết tao rồi H ơi", bị cáo P tiếp tục đánh thêm 2-3 cái trúng đầu và tay của bị hại Đ thì thấy người nhà của bị hại Đ chạy ra nên bị cáo P cầm cây cùng chị Đ1 bỏ chạy về nhà. Hậu quả bị hại Đ bị chấn thương, gãy kín xương sườn X, điều trị tại Trung tâm Y tế huyện V từ ngày 07/4/2020 đến ngày 15/4/2020 thì ra viện.

Ngày 16/4/2020, bị hại Đ có đơn tố giác yêu cầu xử lý hình sự bị cáo P và chị Đ1 gửi đến Cơ quan điều tra Công an huyện V. Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo P một khúc cây tầm vông có chiều dài 134cm, đường kính 03cm, trọng lượng 490gam. Đến ngày 10/9/2020, Cơ quan điều tra mời bị hại Đ làm việc, qua xem xét thì bị hại Đ xác định cây tầm vông có chiều dài 134cm, đường kính 03cm, trọng lượng 490gam mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo P là cây tầm vông mà bị cáo P dùng gây thương tích cho bị hại Đ ngày 07/4/2020.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 208/TgT ngày 08/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đã tiến hành giám định cho anh Dương Văn Đ và đã kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm khuỷu tay trái, kích thước trung bình.

- Vết biến đổi sắc tố da gối trái.

- Gãy xương sườn X trái, cal liền tốt.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Dương Văn Đ do thương tích gây nên hiện tại là 05%. Tại thời điểm giám định.

3. Kết luận khác: Các tổn thương trên không ảnh hưởng thẩm mỹ.

Ngày 29/10/2020 và 12/11/2020, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra cho bị cáo P và chị Đ1 thực hiện lại hành vi. Kết quả bị cáo P thực hiện được hành vi dùng cây tầm vông đánh trúng vào vùng xương sườn trái của bị hại Đ như đã mô tả, chị Đ1 cũng thực hiện được hành vi như đã mô tả.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đ yêu cầu bị cáo P và chị Đ1 bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần 50.000.000 đồng, tiền ngày công lao động bị mất trong 09 ngày nằm viện là 4.500.000 đồng, tiền một người nuôi bệnh trong 09 ngày nằm viện là 1.800.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất sau khi ra viện do sức khỏe bị tổn hại không làm việc được từ ngày 15/4/2020 đến ngày 05/5/2020 là 20 ngày số tiền 10.000.000 đồng, chi phí khám điều trị và các khoản chi phí khác là 2.838.000 đồng, tổng cộng 69.138.000 đồng. Bị cáo P và chị Đ1 chỉ thống nhất bồi thường chi phí điều trị và chi phí cho một người nuôi bệnh bị hại Đ trong thời gian 09 ngày nằm viện. Bị cáo P đã nộp 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại Đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 14/4/2021, Tòa án nhân huyện V, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, về xử lý vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định pháp luật.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thành P kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Đến ngày 22/6/2021, bị cáo P có nộp số tiền 7.884.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Tháp theo

biên lai thu tiền số 017937 với nội dung tạm thu tiền theo bản án số 07/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 14 tháng 02 năm 2022, bị hại Dương Văn Đ có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành P; có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành P số tiền 10.318.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Tháp để bồi thường thiệt hại cho bị hại Đ và việc bị hại Đ đồng ý trả lại cho bị cáo P là tự nguyện và cam kết là không khiếu nại, thắc mắc gì. Bị hại Đ xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử phúc thẩm vào ngày 01/3/2022.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành P thống nhất với tội danh "Cố ý gây thương tích" mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo. Do bị hại Đ đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo P nên bị cáo P xin rút kháng cáo. Đối với số tiền 7.884.000 đồng mà bị cáo đã nộp ngày 22/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Tháp theo biên lai thu tiền số 017937 bao gồm số tiền 7.318.000 đồng mà bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Đ, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm số tiền 366.000 đồng. Ngoài ra tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị cáo P có nộp số tiền 3.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại Đ. Do bị cáo P đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Đ xong, bị hại Đ có văn bản đề nghị trả lại cho bị cáo P số tiền 10.318.000 đồng mà bị cáo P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Tháp để bồi thường thiệt hại cho bị hại Đ theo bản án sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

Chị Ngô Thị Đ1 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo P được nhận lại số tiền 10.318.000 đồng như bị cáo P đã trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành P nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P là phù hợp. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị hại Dương Văn Đ có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành P và việc rút yêu cầu của bị hại là tự nguyện. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thành P.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành P đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thành P; đề nghị trả lại cho bị cáo P số tiền 10.318.000 đồng mà bị cáo P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Tháp do bị cáo P đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại Đ và bị hại Đ có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp hoàn trả lại cho bị cáo P số tiền 10.318.000 đồng đã nộp để bồi thường thiệt hại cho bị hại Đ.

Bị cáo Nguyễn Thành P thống nhất với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành P nộp trong thời hạn và đúng thủ tục quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đủ cơ sở xác định vào khoảng 07 giờ ngày 07/4/2020, do có mâu thuẫn từ trước nên khi thấy bị cáo P và vợ của bị cáo P là chị Ngô Thị Đ1 đang cắt cỏ trên phần đất tranh chấp tại ấp H, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp thì bị hại Đ và bị cáo P có cãi vã nhau, bị hại Đ dùng tay đánh bị cáo P, chị Đ1 lượm cây tầm vông đánh vào người bị hại Đ và hai bên giằng co cây tầm vông với nhau, bị cáo P giật được từ bị hại Đ và chị Đ1 cây tầm vông có chiều dài 134cm, đường kính 03cm, trọng lượng 490gam, là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào hông trái, đầu, mặt của bị hại Đ gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%.

[2] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo P là có căn cứ. Xét mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo P kháng cáo xin được hưởng án treo.

[4] Ngày 14 tháng 02 năm 2022, bị hại Dương Văn Đ có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành P, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thành P xin rút kháng cáo. Đây là vụ án chỉ được khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại quy định tại Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do bị hại Dương Văn Đ rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Thành P và việc bị hại rút yêu cầu khởi tố không bị ép buộc, cưỡng bức trái ý muốn của bị hại. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thành P.

[5] Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thành P là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[6] Về trách nhiệm dân sự không có kháng cáo, kháng nghị nhưng bị cáo P và bị hại Đ đã thỏa thuận được với nhau. Bị hại Đ có văn bản đề nghị Tòa án trả lại cho bị cáo P số tiền 10.318.000 đồng mà bị cáo P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Tháp để bồi thường thiệt hại cho bị hại Đ theo bản án sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện V. Bị cáo P và chị Đ1 đề nghị cho bị cáo P được nhận lại số tiền 10.318.000 đồng gồm 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 017871 ngày 05/02/2021 và 7.318.000 đồng theo biên lai thu tiền số 017937 ngày 22/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo P, bị hại Đ và chị Đ1 về việc bồi thường thiệt hại là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[7] Những ý kiến, quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị hủy bản án sơ thẩm về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thành P do phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành P do phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[9] Vụ án bị đình chỉ do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên bị hại Đ đã yêu cầu khởi tố phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Do bị cáo P đã nộp án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V nên hoàn trả lại bị cáo P số tiền này là phù hợp.

[10] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155; Điều 359; điểm d khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc bị hại Dương Văn Đ, là người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 14/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thành P.

Bị cáo Nguyễn Thành P được nhận lại số tiền 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 017871 ngày 05/02/2021 và số tiền 7.318.000 đồng theo biên lai thu tiền số 017937 ngày 22/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo Nguyễn Thành P được nhận lại số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 017937 ngày 22/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Bị hại Dương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tối cao (Vụ GĐ-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GĐKTNV-THA TAT;
- TAND-VKSND huyện V ;
- CCTHADS huyện V;
- CQ CSĐT Công an huyện V;
- Bị cáo; bị hại; đương sự;
- Lưu: VT, HS (Nghĩa).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**